

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý phân tích Bảo kính cảnh giới ngắn gọn](#)
2. [Sơ đồ tư duy phân tích tác phẩm Bảo kính cảnh giới của Nguyễn Trãi](#)
3. [Phân tích tác phẩm Bảo kính cảnh giới lớp 10 hay nhất - Mẫu 1](#)
4. [Phân tích bài thơ Bảo kính cảnh giới của Nguyễn Trãi ngắn gọn - Mẫu 2](#)
5. [Văn mẫu lớp 10: Phân tích Bảo kính cảnh giới hay - Mẫu 3](#)
6. [Phân tích bài thơ Bảo kính cảnh giới ngắn gọn - Mẫu 4](#)

Với lập luận sắc bén, ngòi bút tài hoa Nguyễn Trãi đã thể hiện phong cách thoải mái trong những tựa thơ thường ngày rõ trong Bảo kính cảnh giới, tác phẩm trữ tình tâm đặc hiếm có của ông. Để hiểu hơn về tác phẩm Bảo kính cảnh giới, hãy cùng chúng tôi tìm hiểu qua Dàn ý và [những bài phân tích bài thơ Bảo kính cảnh giới](#) dưới đây.

Dàn ý phân tích Bảo kính cảnh giới ngắn gọn

Mở bài: Khái quát về tác giả, tác phẩm

Thân bài:

- 4 câu thơ đầu: Những sắc màu của cảnh vật tràn đầy sức sống.
- 2 câu tiếp: Hình ảnh của con người xuất hiện.
- 2 câu thơ cuối: Khát vọng của tác giả.

Kết bài: Nêu ý nghĩa của bài thơ.

Sơ đồ tư duy phân tích tác phẩm Bảo kính cảnh giới của Nguyễn Trãi



Sơ đồ tư duy phân tích Bảo kính cảnh giới

Phân tích tác phẩm Bảo kính cảnh giới lớp 10 hay nhất - Mẫu 1

Nguyễn Trãi (1380- 1442) là đại thi hào dân tộc, người anh hùng cứu quốc thuở “bình Ngô”, danh nhân văn hóa Đại Việt. Thơ chữ Hán cũng như thơ chữ Nôm của Nguyễn Trãi đẹp đẽ, sâu sắc, biểu tượng cao quý của nền văn hiến Việt Nam.

“Quốc âm thi tập” của Nguyễn Trãi hiện còn 254 bài thơ, được chia nhiều loại, nhiều thể tài khác nhau: Ngôn chí (21 bài), Thuật hứng (25 bài), Bảo kính cảnh giới (61 bài)... Phần lớn các bài thơ trong "Quốc âm thi tập" không có nhan đề Đây là bài thơ 43 trong “Bảo kính cảnh giới”. Các bài thơ trong "Bảo kính cảnh giới" hàm chứa nội dung giáo huấn trực tiếp, những bài thơ này rất đậm đà chất trữ tình, cho ta nhiều thú vị.

Đề tài mùa hè, cảnh hè được nói nhiều trong thơ văn cổ dân tộc. "Quốc âm thi tập", “Hồng Đức quốc âm thi tập”, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Khuyến... đều có một số bài thơ viết về mùa hè rất hay. Bài thơ này là một thi phẩm khá tiêu biểu cho ngôn ngữ thi ca Ưc Trai, đậm đà dấu ấn thời đại, thời Lê, thế kỷ XV nói lên cảnh sắc mùa hè làng quê và nỗi ước mong của nhà thơ.

Câu 1 (lục ngôn) nói lên một cách sống của thi nhân. Câu thơ bình dị như một lời nói vui vẻ, thoải mái, hần nhiên:

"Rồi bóng mát thuở ngày trường"

Đằng sau vần thơ là hình ảnh một cụ già, tay cầm quạt giấy "Hài cở đẹp chân đi đủng đỉnh – Áo bô đen cật vận xềnh xoàng" đang đi dạo mát. Lúc bấy giờ, Ước Trai không bị ràng buộc bởi "áng mặt đào", vòng "danh lợi" nữa, mà đã được vui thú nơi vườn ruộng, làm bạn với cây cỏ, hoa lá nơi quê nhà. "Ngày trường" là ngày dài. "Rồi" là tiếng cổ, nghĩa là rồi rã, nhàn hạ, cả trong công việc lẫn tâm hồn. Câu thơ phản ánh một nếp sống sinh hoạt nhàn nhã: trong buổi ngày rỗi rã, lấy việc hóng mát làm niềm vui di dưỡng tinh thần. Ta có thể phán đoán Ước Trai viết về bài thơ này khi ông đã lui về Côn Sơn ở ẩn.

Năm câu thơ tiếp theo tả cảnh làng quê Việt Nam xa xưa. Các câu 2, 3, 4 nói về cảnh sắc, hai câu 5, 6 tả âm thanh chi chít.

Cảnh sắc hè trước hết là bóng hòe, màu hòe. Lá hòe xanh thẫm, xanh lục. Cảnh hòe sum sê, um tùm, lá "đùn đùn" lên thành chùm, thành đám xanh tươi, tràn đầy sức sống:

"Hoè lục đùn đùn tán rợp trường"

Tán hòe toả bóng mát, che rợp sân, ngõ, vườn nhà, "trường" lên như chiếc ô, chiếc lọng căng tròn. Mỗi từ ngữ là một nét vẽ màu sắc tạo hình, gợi tả sức sống của cảnh vật đồng quê trong những ngày hè: lục, đùn đùn, tán, rợp trường. Ngôn ngữ thơ bình dị, hàm súc và ấn tượng.

Cây hòe vốn được trồng nhiều ở làng quê; vừa làm cảnh, vừa cho bóng mát. Hòe nở hoa vào mùa hè, màu vàng, làm dược liệu, làm chè giải nhiệt. Trong văn học, cây hòe thường gắn liền với điển tích "giấc hòe" (giấc mộng đẹp), "sân hòe" (chỉ nơi cha mẹ ở). Truyện Kiều có câu: "Sân hòe đôi chút thơ ngây – Trâm cam ai kẻ đỡ thay việc mình Trong thơ Ước Trai, Lê Thánh Tông... hình ảnh cây hòe xuất hiện nhiều lần được miêu tả bằng một thứ ngôn ngữ trau chuốt, đậm đà:

"Lại có hoa hòe chen bóng lục"

("Cảnh hè" – Ước Trai)

"Có thuở ngày hè trường tán lục,

Đùn đùn bóng rợp cửa tam công"

("Hoè" – Úc Trai)

"Đằng đẵng ngày chầy rương rán nắng,

Đùn đùn bóng rợp phủ màn hoè "

("Vịnh cảnh mùa hè" – "Hồng Đức quốc âm thi tập").

"Rợp rợp màn hoè bóng mới xây,

Choi chói hoa vàng đưa gió

Đùn đùn tán lục gương mây'".

("Màn hoè" – Lê Thánh Tông)

Câu 3 nói về khóm thạch lựu ở hiên nhà trở hoa rực rỡ: “Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ”. “Thức” là tiếng cổ chỉ màu vẽ, dáng vẽ. Trong cảnh lá xanh biếc, những đoá hoa lựu như chiếc đèn lồng bé tí phóng ra, chiếu ra, "phun" ra những tia lửa đỏ chói, đỏ rực. Chữ “phim” được dùng rất hình tượng và thần tình. Lê Thánh Tông viết về hoa lựu:

"Ngoài hiên lửa lựu luống thè be "

("Mùa hè")

“Truyện Kiều” cũng có câu: “Đầu tường lửa lựu lập lòe đơm bông” – Từ hoa lựu “phun thức đỏ”, "lửa lựu luống thè be" đến hình ảnh “đầu tường lửa lựu lập lòe đơm bông” là cả một quá trình sáng tạo ngôn ngữ thi ca của các thế hệ thi sĩ dân tộc qua 5 thế kỷ từ "Quốc âm thi tập” đến “Truyện Kiều” về đẹp ngôn ngữ thi ca được trau chuốt như ngọc quý sẽ ánh lên màu sắc huyền diệu là như thế đó!.

Câu 4 nói về sen: "Hồng liên trì đã rụng mùi hương". “Tin” là hết (tiếng cô). Sen hồng vẫn nở thắm ao làng, nhưng hương đã nhạt, đã dần phai. Sen là biểu tượng cho cảnh sắc mùa hè làng quê ta. Khi sen trong ao làng đã “tịch mùi hương” tức là đã cuối hè.

Nguyễn Trãi đã chọn hoè, thạch lựu, sen hồng (hồng liên) để tả và đưa vào thơ. Cảnh sắc ấy vô cùng xinh đẹp và bình dị. Nhà thơ đã gắn tâm hồn mình với cảnh vật mùa hè bằng một tình quê đẹp. Thiên nhiên trong thơ Úc Trai rất hữu tình và thân thuộc, cỏ cây gần gũi, mến yêu:

"Tá lòng thanh vị núc nác,

Vun đất ải lãnh mồng toi”

(Ngôn chí – số 9)

“Ao cạn vớt bèo cấy muống,

Đìa thanh phát cỏ ương sen”

(“Thuật hứng” – số 24)

Hè rất đẹp, rộn ràng trong khúc nhạc làng quê. Ngoài tiếng cuốc, tiếng chim tu hú, tiếng sáo diều còn có tiếng ve, tiếng cười nói "lao xao" của đời thường:

“Lao xao chợ cá làng ngư phủ,

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương”.

Sau khi tả hòe màu "lục", lựu "phun thức đỏ", sen hồng đã "tịch mùi hương", nhà thơ nói đến âm thanh mùa hè, khúc nhạc đồng quê. Tiếng "lao xao" từ một chợ cá làng chài xa vọng đến, đó là tín hiệu cuộc đời dân dã đầy muối mặn và mồi hôi. Nhà thơ lắng nghe nhịp sống đời thường ấy với bao niềm vui. "Lao xao" là từ láy tượng thanh gợi tả sự ồn ào, nhộn nhịp. Hòa nhịp với tiếng lao xao chợ cá là tiếng ve-vang lên rộn rã, nhịp nhàng. "Cầm ve", hình ảnh ẩn dụ, tả âm thanh tiếng ve kêu như tiếng đàn cầm. "Dắng Dỏi" nghĩa là in ỏi, âm sắc tiếng ve trầm bổng, ngân dài vang xa. Ngôi lầu buổi xế chiều trở nên náo động, rộn ràng. Nhà thơ lấy tiếng ve để đặc tả khung cảnh một chiều hè làng quê lúc hoàng hôn buông dần xuống mái lầu (lầu tịch dương) là một nét vẽ tinh tế đầy chất thơ làm nổi bật cái không khí êm ả một chiều hè nơi thôn dã:

“Dắng dỏi cầm ve //lầu tịch dương”

Và đây, là tiếng chim cuốc, tiếng ve ngày hè nơi đồng quê được nói đến trong thơ "Hội Tao Đàn" dưới triều vua Lê Thánh Tông:

“Trường nọ nhạt khoan vang tiếng cuốc,

Cành kia dắng dỏi gảy cầm ve

(Vịnh cảnh mùa hè).

Trở về "Côn Sơn quê cũ", Ước Trai đã từng bỡ ngỡ "trong tiếng cuốc kêu xuân đã muộn", giờ đây ông lại thả hồn mình trong khúc ca dân dã "cầm ve" buổi chiều tà cuối hè. Tiếng ve lúc hoàng hôn thường gợi nhiều băng khuâng, vì ngày tàn, màn đêm đang dần dần buông xuống. Nhưng với Ước Trai, nó đã trở thành "cầm ve" nhất

khoan trăn bông, dấng dỏi vang xa, làm cho khung cảnh làng quê một buổi chiều tà
bông rộn lên bao niềm vui cuộc đời.

Hai câu kết diễn tả ước mong nhà thơ:

*"Để có Nạn cầm đàn một tiếng,
Dân giàu đủ khắp đòi phương".*

"Để có " nghĩa là hãy để (cho ta) có; học giả Đào Duy Anh ghi chú là "Lẽ có" và giải thích "Đáng lẽ có... Ngu cầ n là cây đàn thần của vua Thuấn (Nghịêu Thuấn là hai ông vua thời cổ đại Trung Quốc – triều đại lí tưởng: nhân dân được sống trong hạnh phúc, thanh bình). Câu kết, cảm xúc trữ tình được diễn tả bằng một điển tích phản ánh khát vọng cao đẹp của nhà thơ. Ước Trại chân thành bày tỏ: Hãy để cho ta cây đàn thần của vua Thuấn, ta sẽ gảy lên khúc "Nam phong", cầu mong cho mọi nhà, mọi chốn, khắp các phương trời (đòi phương) được ấm no, giàu có.

Hai câu kết toát lên một tình yêu lớn. Con người Ước Trại lúc nào cũng hướng về nhân dân, mong ước cho nhân dân được ấm no và nguyện hi sinh phấn đấu cho hòa bình, hạnh phúc của dân tộc.

Trong thơ Ước Trại, hai câu kết luôn luôn là sự hội tụ bừng sáng của những tư tưởng tình cảm cao cả, đẹp đẽ. Vì thế mà câu kết đã để lại trong tâm hồn người đọc những ấn tượng vô cùng mạnh mẽ:

*"Cảnh thanh đường ấy chẳng về nghĩ,
Lẫn thân làm chi áng mạn đà o "*

(Mạn thuật – số 13)

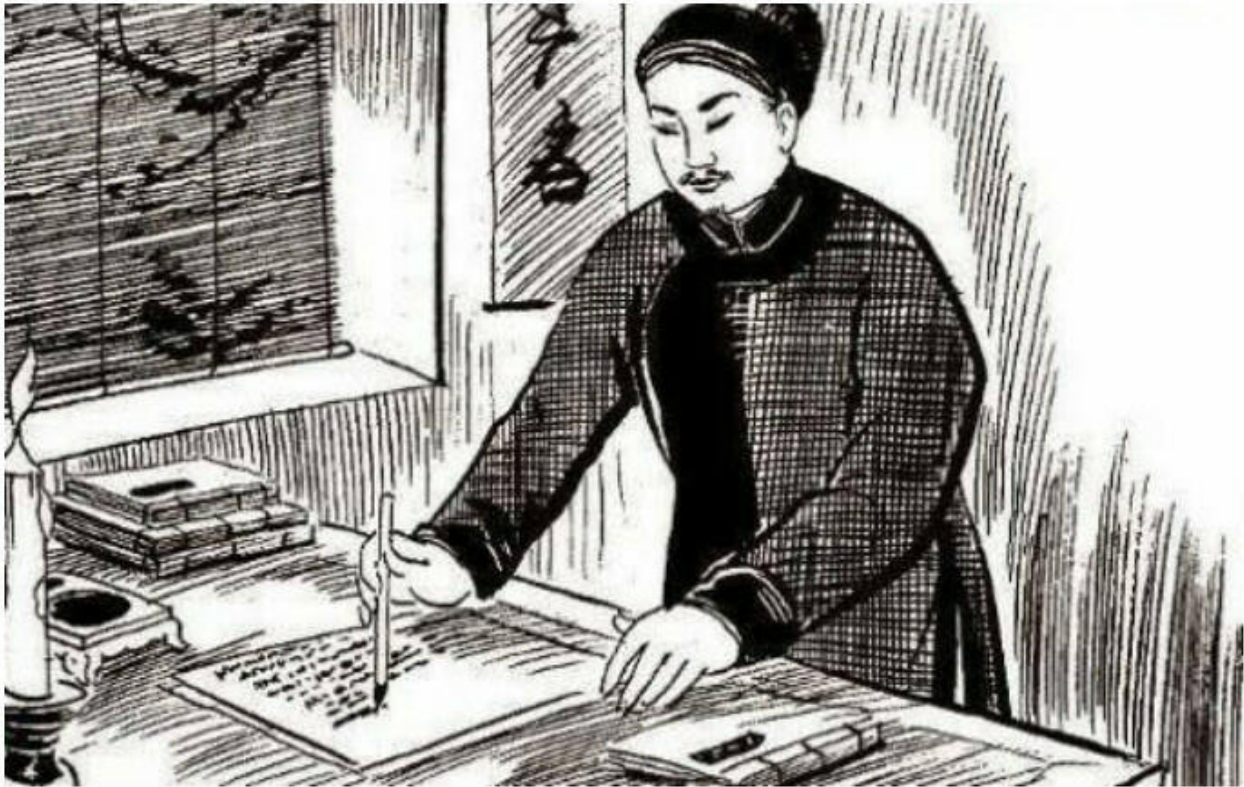
"Bui một tác lòng ưu ái cũ,

Đêm ngày cuộn cuộn nước triều đông".

("Thuật hứng" – số 5)

Bài thơ Nôm ra đời gần 600 năm về trước miêu tả cảnh tình mùa hè nơi đồng quê, đã đem đến cho chúng ta nhiều thú vị văn chương. Một giọng thơ thâm trầm, hồn hậu đáng yêu. Nhiều tiếng cổ, cấu trúc câu thơ thất ngôn xen lục ngôn. Phép đối ở phần thực và phần luận khá chặt chẽ về ngôn từ, thanh điệu, hình ảnh và ý tưởng. Cảnh sắc và âm thanh mùa hè quê ta xa xưa như sống dậy qua những vần thơ nhuần nhị đầy cá tính sáng tạo. Ước Trại đã gửi gắm một tình yêu thiên nhiên nồng hậu, một tấm lòng thiết tha với cuộc sống, một niềm ước mong tốt đẹp cho hạnh phúc của nhân dân. Vì

đại thay Ưc Trai. Bài học thương yêu nhân dân mà ông nói đến lúc nào cũng mới mẻ và đậm đà.



Phân tích bài thơ Bảo kính cảnh giới của Nguyễn Trãi ngắn gọn - Mẫu 2

Nguyễn Trãi không chỉ biết đến với tác phẩm nổi tiếng, một áng thiên cổ hùng văn bình ngô đại cáo mà còn được biết đến với những bài thơ thiên nhiên và con người như Côn Sơn Ca, Cây Chuối... một trong những tác phẩm thiên nhiên và con người ấy còn phải kể đến bài thơ bảo kính cảnh giới 43 của ông. Đó là bài thơ cảnh ngày hè với những thiên nhiên con người và tâm trạng của Nguyễn Trãi.

Trong những bài thơ về tình yêu thiên nhiên CÔN Sơn chính là nơi dừng chân của Nguyễn Trãi trong những ngày tháng buồn bã mệt mỏi nơi quan trường.

Sự ung dung nhàn hạ ấy được thể hiện trong câu thơ đầu tiên:

Rồi hóng mát thuở ngày trường

Câu thơ như mở ra những ngày tháng thanh thoi, hóng mát những ngày dài, những hình ảnh dài của những ngày tháng ấy dần được mở ra ở những câu sau. Những ngày tháng ấy là những ngày tháng an nhàn khi gác lại chuyện chính sự sang một bên, khiến cho không chỉ tâm hồn mà thể xác cũng rất nhàn hạ. cuộc sống với ông chỉ cần thế mùa hè đến ông không cảm nhận thấy cái nóng của đất trời mà ông chỉ cảm nhận

được gió mát. Thiên nhiên nơi chốn quê hương chính là nguồn cảm hứng vô tận cho tác giả. Âm cho ông cảm thấy vui vẻ phần nào trong cuộc sống ở quê.

“Hòe lục đùn đùn tán rợp giương.

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương”

Đây là những câu thơ đặc tả những cảnh đẹp mùa hè nơi chốn quê hương ông, là hương sắc mùa hè rất sinh động và hấp dẫn. Hình ảnh của mùa hè hiện ra với những gam màu nóng: màu đỏ của hoa hòe, màu lựu đỏ, màu hồng của cánh sen và chúng được kết hợp với những động từ mạnh như “ đùn đùn”, “ phun”, “ tiễn” cho thấy một bức tranh quê hương với màu sắc và hương vị đặc trưng và sự sinh sôi nảy nở mạnh mẽ trong mùa hè.

Bức họa đùn quê hiện ra với biết bao nhiêu màu sắc bao nhiêu thay đổi đẹp đẽ, và đó còn là sự sinh trưởng mạnh mẽ của hoa cỏ cây cối. Nó mang tới cho chúng ta những cảm giác thật yên bình, không những thế ta còn cảm nhận được cái hương vị của mùa hè qua động từ “tiễn”.

Không những thế mùa hè còn mang đến cho tác giả những phiên chợ những làng ngư phủ. Cuộc sống thôn dã hiện ra với vẻ tấp nập hiếm có của con người nơi đây. Chính chợ phản ánh cuộc sống của con người có no đủ, giàu có hay không

“Lao xao chợ cá làng ngư phủ,

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương”

Cuộc sống thật sự náo nhiệt, những phiên chợ của những ngư dân vùng biển, hình ảnh những con người lao động hiện lên thật đẹp với phiên chợ vui vẻ của những lưới cá bội thu.

Dân giàu đủ khắp đòi phương”.

Cất lên một khúc đàn của cây đàn vua Ngu Thuấn mang lại cho nhân dân cuộc sống ấm no hạnh phúc. Mượn được hình ảnh vua Ngu Thuấn cây cầm ấy để làm cho nhân dân ta giàu mạnh khắp phương. Dù đã trở về với cuộc sống nơi thôn dã nhưng ông luôn luôn giữ tình yêu thương và lòng mong mỏi một cuộc sống ấm no hạnh phúc cho nhân dân tram họ.

Bài thơ là những dòng chảy cảm xúc về thiên nhiên cũng như nỗi khát khao mong mỏi và tấm lòng yêu nước nồng nhiệt của Nguyễn Trãi. Bài thơ tuy ngắn nhưng để

lại cho người đọc nhiều ấn tượng mạnh. Kết thúc bài thơ là tinh thần nhân nghĩa cao cả và tình yêu nhân dân vô bờ bến của ông.

Văn mẫu lớp 10: Phân tích Bảo kính cảnh giới hay - Mẫu 3

Nguyễn Trãi là đại thi hào dân tộc, là danh nhân văn hóa của Đại Việt, đồng thời ông còn là tác giả áng thiên cổ hùng văn "Bình ngô đại cáo". Ngoài ngòi bút sắc bén, lập luận đanh thép với dẫn chứng thuyết phục trong những áng văn chính luận, ta còn bắt gặp một Nguyễn Trãi với phong thái nhàn tản, giao cảm hòa hợp cùng thiên nhiên trong "Bảo kính cảnh giới 43". Không chỉ mang chất trữ tình sâu sắc, bài thơ chứa đựng cả nội dung mang tính giáo huấn người đời, ngợi sáng tâm hồn lí tưởng của bậc thi sĩ lớn Ưc Trai.

Trước hết, bài thơ thể hiện tình yêu cũng như tâm hồn tinh tế và sự giao cảm mạnh mẽ đối với thiên nhiên của tác giả Nguyễn Trãi. Nhân vật trữ tình xuất hiện trong phong thái ung dung tự tại: "Rồi hóng mát thuở ngày trường". Như chúng ta đã biết, Nguyễn Trãi là nhà thơ nặng lòng với thiên nhiên và luôn mở lòng với thiên nhiên trong mọi hoàn cảnh, nhưng khoảnh khắc rảnh rỗi vào một ngày khí trời mát mẻ, trong lành thì quả là hiếm hoi. Nếu người xưa thường thiên về vịnh cảnh thì Nguyễn Trãi lại vận dụng bút pháp tả. Và rồi bằng sự quan sát tinh tế của nhân vật trữ tình, bức tranh thiên nhiên đầy sức sống đã hiện lên:

"Rồi hóng mát thuở ngày trường

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương"

Những sắc màu của cảnh vật hiện lên trong sự giao hòa: Màu lục của lá hòe cùng màu đỏ của hoa thạch lựu đan cài vào nhau trong ánh mặt trời buổi chiều. Đặc biệt hơn, cảnh vật được miêu tả trong sự chuyển động tạo nên một bức tranh căng tràn sức sống. Tác giả đã sử dụng những động từ mạnh: "đùn đùn", "trương", "phun" gợi nên sự tràn đầy và sức sống từ nội tại đang ứa căng và không kìm lại được và phải bộc phát ra bên ngoài. Đại thi hào Nguyễn Du cũng đã từng miêu tả cảnh sắc mùa hè bằng sắc hoa lựu: "Đầu tường lửa lựu lập lòe đơm bông" (trích "Truyện Kiều"). Với từ "lập lòe", tác giả Nguyễn Du đã tạo nên sự độc đáo trong việc tạo hình sắc, còn Nguyễn Trãi lại nhấn mạnh sức sống của cảnh vật, thể hiện rõ cái nhìn tinh tế đối với cảnh vật của hai thi sĩ tài ba. Thi nhân đã vận dụng nhiều giác quan: thị giác, thính giác và khứu giác kết hợp cùng trí tưởng tượng phong phú để đón nhận vẻ đẹp của thiên nhiên, cho thấy sự giao cảm mạnh mẽ nhưng vô cùng tinh tế của Ưc Trai đối với cảnh vật.

Không chỉ dừng lại ở đó, bên cạnh màu sắc tác giả còn tô điểm cho bức tranh thiên nhiên âm thanh, đường nét hết như một người họa sĩ tài ba tạo nên một kiệt tác có hồn của tạo vật. "Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ" với sự kết hợp của động từ "phun" và "thức"- màu vẽ, dáng vẽ, câu thơ đã diễn tả thành công cái hồn và thần thái của cảnh vật. Cảnh vật mùa hè còn được miêu tả qua hình ảnh rất đặc trưng: Đóa sen trong ao đã tỏa hương thơm ngát, tạo nên một bức tranh hài hòa về màu sắc và hương vị.

Bài thơ còn khắc họa bức chân dung của một con người luôn hết lòng vì dân, vì nước. Mặc dù đang hòa mình đắm say trong vẻ đẹp sinh động, đáng yêu và tràn trề sức sống của thiên nhiên nhưng tác giả vẫn hướng đôi mắt quan sát của mình đến cuộc sống của con người:

"Lao xao chợ cá làng ngư phủ

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương"

Bức tranh mùa hè được bổ sung thêm những nét vẽ về cuộc sống của con người với thanh âm của "lao xao" của chợ cá tại một làng chài ven sông cùng tiếng dắng dỏi của cầm ve. Cuộc sống yên vui, no đủ của người dân đã gợi lên trong lòng tác giả một mong ước hết sức cao đẹp:

"Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng

Dân giàu đủ, khắp đời phương"

Tác giả mong ước có được chiếc đàn của vua Thuấn để gảy nên khúc Nam Phong ca ngợi đời sống ấm no hạnh phúc của nhân dân. Câu thơ kết thúc bài được kiến tạo theo cách ngắt nhịp 3/3, thể hiện rõ sự rần rần cảm xúc của bài thơ. Mở đầu bằng bức tranh thiên nhiên giàu hình ảnh, màu sắc, hình khối, đường nét nhưng kết thúc bằng câu thơ nói về con người cho thấy điểm kết mà tác giả muốn hướng đến không phải ở thiên nhiên tạo vật mà chính ở con người. Điều này đã thể hiện rõ tâm hồn hết sức cao cả và vĩ đại của Nguyễn Trãi- vị anh hùng dân tộc luôn mong muốn cho dân được ấm no, hạnh phúc.

Như vậy, thông qua bài thơ, chúng ta có thể thấy được tình yêu cùng sự giao hòa đối với thiên nhiên của tác giả, giống như ông đã từng bộc bạch: "Non nước cùng ta đã có duyên" ("Tự thán"- bài 4). Là một thi sĩ, ông đến với thiên nhiên trong mọi hoàn cảnh nhưng cuối cùng, tâm hồn của ông vẫn hướng đến nhân dân, đến đất nước. Qua lời tâm sự và mong ước về cuộc sống của nhân dân, độc giả có thể thấy được tâm hồn và lí tưởng cao đẹp của tác giả Nguyễn Trãi. Tình yêu thiên nhiên, tạo vật đã quyện hòa và làm ngời sáng hơn nữa tình yêu đối với đất nước, nhân dân.

Phân tích bài thơ Bảo kính cảnh giới ngắn gọn - Mẫu 4

Nguyễn Trãi không chỉ là một người anh hùng của dân tộc, ông còn là một thi nhân, là tác giả của rất nhiều áng văn thiên cổ bất hủ. Với lập luận sắc bén, ngòi bút tài hoa nổi danh trong triều chính, ông còn thể hiện phong cách thoải mái trong những tựa thơ thường ngày. Sự nhân nhã ấy được thể hiện rõ trong Bảo kính cảnh giới, tác phẩm trữ tình tâm đặc hiếm có của ông.

Nội dung chính của bài thơ là tình yêu của con người đối với thiên nhiên hùng vĩ. Nhân vật trữ tình xuất hiện tại khoảng không gian tráng lệ ấy, như một nét mực điểm xuyết trên trang tuyên thành. Nguyễn Trãi là một người yêu thích thiên nhiên, đắm chìm vào sự rộng lớn và mở lòng với vẻ đẹp ấy trong mọi hoàn cảnh. Trái ngược với đặc điểm thơ lúc đó nghiêng về vịnh, thì Nguyễn Trãi lại dùng bút pháp tả thực vô cùng chân thật. Bức tranh thiên nhiên hiện lên với đầy đủ những nét đẹp chỉ qua vài câu thơ:

"Rồi hóng mát thuở ngày trường

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương"

Hai câu thơ đầu tiên, cảnh vật đã có sự giao hoà của cả màu sắc và cảnh vật. Màu lục của tán cây hòe, màu đỏ của hoa thạch lựu đan vào nhau tạo nên những dải màu sắc sặc sỡ nhất. Những từ mang đậm tính chất gọi tả như rợp, phun, rợp rợp đã gọi lên sự trăn trề cả về sức sống và vẻ đẹp. Không tập trung vào kahwsc hoạ những cảnh vật ấy, tác giả nhấn mạnh sức sống mãnh liệt của muôn loài trong một ngày mát mẻ. Góc nhìn tinh tế ấy đã khiến cho những câu thơ thêm sức sống phù hợp với ngữ cảnh, cũng làm rõ được sự tài hoa của Nguyễn Trãi. Không những vậy, chỉ tổng 4 câu thơ, tác giả đã vận dụng nhiều giác quan khác nhau để cảm nhận thiên nhiên. Đó là xúc giác trong câu thơ đầu, thị giác trong câu 2 và 3, khứu giác trong câu thơ cuối. Chỉ vồn vẹn 4 câu thơ, người đọc đã thấy được bức tranh toàn cảnh thông qua đôi mắt của thi sĩ đa tài.

Trong khung cảnh đất trời, thiên nhiên tưởng chừng tĩnh lặng ấy bất chợt xuất hiện hình bóng của con người. Đó là người anh hùng vĩ đại hết lòng vì dân, vì nước. Hiếm hoi có được thời gian nghỉ ngơi, nhưng không chìm đắm hoàn toàn vào thiên nhiên, tác giả vẫn luôn quan sát cuộc sống của muôn dân.

"Lao xao chợ cá làng ngư phủ

Dắng dỏi cầm ve lâu tịch dương"

Hình ảnh mà người thấy được là một bức tranh sinh hoạt tuy bình dị nhưng lại đầy ắp âm thanh vui tươi. Chợ cá của làng chài đang độ “lao xao” nhất, tiếng dắng dỏi của cầm ve vang lên khắp chốn. Đây là bức tranh người dân no đủ, cuộc sống sung túc dưới sự bảo hộ của những người đứng đầu như Nguyễn Trãi. Qua hình ảnh này, người đọc có thể thấy vị tướng quân từng chinh chiến không những biết tận hưởng vẻ đẹp đất trời, mà còn tinh tế đến mức theo dõi cả những hoạt động bình thường của con dân.

*"Dễ có Ngu Cầm đàn một tiếng**Dân giàu đủ, khắp đời phương"*

Hình ảnh khúc Nam Phong ca của vua Thuấn khi dùng đàn Ngu Cầm được lồng vào 2 câu thơ cuối. Đây là điển tích về những ngày thịnh vượng, giàu sang vua Thuấn mang đàn ra gảy. Hình ảnh này làm rõ ước mơ của tác giả, một lòng lo nghĩ cho đất nước. Ông mong muốn cuộc sống của người dân sẽ được hoà bình và sung túc như vậy. 3 câu kết có nhịp điệu dồn nén hơn, cũng là nỗi lòng khó nói. Thiên nhiên và cảnh vật làm nền, nỗi lo nước nhà càng thêm đặc biệt.

Tình yêu đất nước, muôn dân giao hoà với vẻ đẹp của thiên nhiên tạo nên một bức tranh đẹp và ý nghĩa. Là một thi sĩ, Nguyễn Trãi cũng là một người của nhân dân. Trong mọi hoàn cảnh, lý tưởng và sự quan tâm với người dân của ông cũng được làm nổi bật. Vậy nên, thiên nhiên đã làm nền cho tình yêu đất nước của Nguyễn Trãi càng thêm sâu sắc.

Tham khảo thêm:

- [Phân tích vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi trong hai câu kết Cảnh ngày hè](#)
- [Top 2 mẫu Dàn ý Vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi qua bài Cảnh ngày hè](#)

Trên đây chúng tôi đã tổng hợp và sưu tầm lại những bài văn hay lớp 10 chủ đề Phân tích tác phẩm Bảo kính cảnh giới của Nguyễn Trãi, hy vọng sẽ là nguồn tài liệu hữu ích giúp các em tham khảo và trau dồi khả năng viết văn của mình. Cảm ơn đã theo dõi bài viết của chúng tôi.